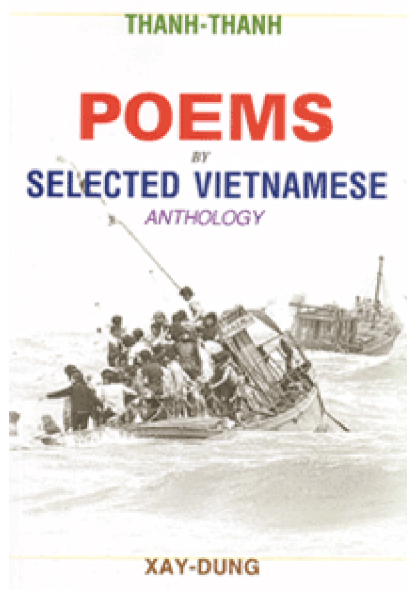


Nguyễn Văn Hóa

Độc : 'Poems by Selected Vietnamese Anthology' by Thanh Thanh. (*)

(Sẽ viết bổ túc thêm một số bài thơ khác, trong vài ngày tới. Nvh)



Thanh Thanh là bút hiệu của ông Lê Xuân Nhuận, và mới đây thôi tôi biết thêm bút hiệu khác của ông -Đức Cổ Lê, qua loạt bài về “Đức Mẹ La Vang” đã được giới thiệu trên trang nhà Giao điểm.

'Poems by Selected Vietnamese Anthology', tạm gọi là 'Tuyển tập những bài thơ Việt chọn lọc' của chính tác giả và 54 nhà thơ khác được chuyển sang Anh ngữ. Sách dày chừng 150 trang, do Xây Dựng xuất bản, 2002.

Theo tiểu sử, nhà thơ Thanh Thanh nguyên là người từng nắm giữ chức vụ cao trong ngành Cảnh sát của chế độ cũ miền Nam, đi học tập cải tạo một thời gian, được trả về nhà, vượt biên và đến định cư ở Mỹ. Từ ngày đầu bước vào nghề lúc còn ở tuổi thanh xuân, ông đã có một vốn liếng vững vàng về Anh ngữ, nên bây giờ việc chuyển thơ từ tiếng Việt sang tiếng Anh, đối với ông chắc không khó khăn gì. Hơn thế, tôi còn nhận ra đọc những bài thơ chuyển ngữ của ông, tôi lại thấy thích thú, thụ cảm ý thơ, từ thơ một cách dễ dàng, mà giả như bài thơ ấy đọc lên bằng tiếng Việt chưa chắc tôi đã thích. Thế mà, đọc lên những bài thơ bằng tiếng Anh, tôi thấy hay ! Nếu như những người bản xứ đọc viết Anh ngữ cũng có cảm nhận tương tự khi đọc tập thơ này, thì đây là cái công rất đáng ca ngợi của ông Thanh Thanh.

Tôi được gặp gỡ ông Thanh Thanh một đôi lần. Lần đầu, ông để lại trong tôi một ấn tượng đặc biệt làm tôi cứ thắc mắc mãi, vì sao ông chọn cái nghề cảnh sát, tình báo nhưng trông con người ông hiền lành, nhu mì thế này? Tôi đã tìm thấy câu trả lời cho

riêng mình: thơ, trong ông tràn đầy một người thơ, một tâm hồn nghệ sĩ. Một người làm thơ, yêu thơ dù có làm nghề gì chẳng nữa cũng không thể sống ác độc.

Trong vài tập hồi ký đã xuất bản, Thanh Thanh cũng không che dấu mình từng là nạn nhân của chế độ “Công giáo trị” Ngô Đình Diệm, dù cả hai bên đều “chống Cộng” cả. Một bên dùng (và bị dùng) Công giáo quốc tế để chống Cộng, một bên chống Cộng từ bản chất dân tộc, tâm tình dân tộc.

Trong bài mở đầu “Cám ơn, nước Mỹ”, (Thank You, America), có đoạn:

*Thank you, America! For the example to settle
The separation between politics and religion
In our poor nation the priests did meddle
In worldly powers, and it was mutual demolition.*

Cám ơn, nước Mỹ! Đã cho tôi bài học để biết sự phân chia giữa chính trị và tôn giáo. Nơi quốc gia nghèo nàn của chúng tôi, tu sĩ can dự vào với các thế lực quốc tế, và rồi cả hai (chính quyền và tôn giáo) đều bị hủy hoại. Đọc hết 20 câu thơ trong “Thank You, America” của Thanh Thanh thấy ngay sự hợp lẽ tình, đạo lý của những kẻ từng nhận “ơn dày” từ Mỹ, dư thừa liêm sỉ, tư cách nhiều so với những kẻ đòi “dân chủ đa nguyên, đa đảng” kiểu một chùm –chưa nhận ơn mưa móc gì của Mỹ cả mà đã mặt trở trán bóng.

Trong bài “Lời tán dương Giáo Hoàng John Paul II” (Laud to Pope John Paul II) có bốn câu, nếu đọc theo lời Việt thì bình thường thôi, nhưng chuyển sang Anh ngữ thì ý và từ lại rất ý nhị:

*I Comprehend your part in seeking Poland's regime to replace:
Because you are a Polish above and first of any other race.
I agree with you that thought you tell people not to fear,
You still must use bullet-proof protection in public to appear.*

Tạm diễn lại ý tiếng Việt:

Tôi biết ngài tìm kiếm cho Ba Lan một chế độ đổi thay:
Bởi vì ngài là “thắng” Ba Lan đứng trên và trước mọi giống dân.
Tôi đồng ý với lời ngài nói với công chúng đừng sợ hãi,
Thế còn, cái áo-giáp-chống-đạn ngài mặc trên người là điều không thể chối cãi.

54 nhà làm thơ khác, tác giả chọn một đôi bài để chuyển ngữ, người có nhiều bài nhất (tác giả Vi Khuê, có 9 bài). Tôi chọn một số bài tiêu biểu nghệ thuật chuyển ngữ của Thanh Thanh để giới thiệu, không thể nêu ra hết trong một bài viết ngắn ngủi này.

Tác giả Diên Nghị qua bài “Sự thật” (Truth), có lẽ là người đồng điệu với Thanh Thanh, nên đã hùng hồn lên án những kẻ đã hãm hại nhà khoa học Bruno, chỉ vì ông nói lên sự thật hiển nhiên của khoa học: trái đất tròn, nhưng “lời Chúa’ của Vatican

đã dạy là trái đất vuông, Bruno vẫn cương quyết bảo vệ sự thật, dù có bị Vatican ra lệnh thiêu sống :

*On that old day – How could it be neglected?
The scientist Bruno went on to the pyre
As if he was taking a stroll, unaffected;
He re-affirmed to the frenzied abusers of fire:
“The Earth is round, in that Truth I trust
Although my body has to turn into dust!”*

*The fanatics determined the earth was square
As from their gods and sints they had learned;
Whoever came to say to the contrary to dare
Was consequently ordered to be alive burned!*

Giả như tôi có bài thơ nguyên văn bằng tiếng Việt trong “Bài ca của những con chim di trú” (A Migrant Birds’ Song) của Đinh Duy Phương sau đây, tôi tin nhà thơ đã dùng những từ thông thường thôi, nhưng chuyển qua Anh ngữ, đọc nghe gia tăng cảm xúc qua hình ảnh của con chim con bị nạn, tìm sự sống..

*The high sky is vast
The evening wind blows fast
There appears a young bird flight
From far sites out of sight
Drifting their wings over the seas
Alighting on a row of trees
Seeking for a snug nest
The birds begin to sing their best
Conveying this breadth of life:....*

Tạm diễn lại ý tiếng Việt:

Bầu trời mênh mông
Gió chiều nhanh thổi
Thoáng hiện con chim non
Bay xa xa tầm mắt
Rã đôi cánh trên biển
Bồng vớ một chùm cây
Kiếm tìm một tổ ấm
Chim hát lời hoan ca
Chào mừng cho sự sống

Một bài thơ khác của Hoa Độ : “Tiếng sét ái tình” (Love At First Sight):

*I want to amass, darling, all clouds in the sky
To imprint in it a First Love forever to reify!
Many a time I contemplate the horizon blue
And ask myself if it is truth or dreamy dew?*

"Tình ca mùa xuân" của Ngọc An (Springtime Love Words), diễn đạt cảm xúc nhớ quê ngập ngụa trong khung trời xa lạ với những cây tre làng, những cánh đồng lúa vàng chín:

*I suddenly feel strangely nostalgic
Each time the swallows soar overhead
Looking up I think it's our native sky, above
Emerald bamboos, golden rice widespread.*

Như Hoa trong "Một nơi để nhớ và thương" (This Place to Miss and Love):

*On my departure, did the clouds and water shlep?
The Rạch Ông girl's laughter resonate whenever?
Would the Y-shaped Bridge shake under each step?
The Tân Quý scenery remained attached forever.*

Tạm diễn lại ý tiếng Việt:

Ngày tôi đi, mây nước có hững hờ?
Giọng cười cô gái Rạch Ông còn vang tiếng?
Cầu Chữ Y còn lắc lẻo mỗi nhịp đi
Ôi Tân Quý, cảnh còn đeo đẳng mãi.

Song Nhị với "Một ngày hè ở San Francisco" (A Summer Day in San Francisco):

*I arrived in San Francisco at noon
On a day dark similar to nightfall.
The slopes hazed far above with fog;
People crowded like in a festive mall.*

.....

Dĩ nhiên còn nhiều bài thơ của một số nhà thơ khác nữa, xin để hẹn một dịp khác sẽ đề cập đầy đủ hơn.

Ở nước ngoài, tôi có theo dõi một vài nhà viết lý luận văn học theo lối kinh điển như Hoàng Ngọc Tuấn (ở Úc) và Bùi Vĩnh Phúc (ở Hoa Kỳ). Tôi ưng ý Bùi Vĩnh Phúc nhất, sẽ nói vì sao ở trong một bài viết khác. Nhân dịp đề cập đến thơ Việt chuyển ngữ sang tiếng nước ngoài của Thanh Thanh, tôi muốn nêu một trường hợp về sự kêu gọi đổi mới văn chương, hiện đại hóa văn học Việt Nam của Hoàng Ngọc Tuấn. Trong bài "Tiến tới một nền văn chương Việt Nam hoàn cầu hóa", ông tự đặt câu hỏi: Văn chương Việt Nam sẽ như thế nào trong thế kỷ 21?, và ông tự trả lời: hiện trạng văn chương Việt Nam thay đổi rất chậm và rất khó khăn, vì 'tư duy của đa số văn giới vẫn tiếp tục chứa đựng những tính cách cũ sẵn có trong văn chương Việt Nam thế kỷ 20. Hoàng Ngọc Tuấn viết: "Những tính cách đó là: hệ thẩm mỹ và bút pháp vẫn còn mang màu sắc hiện thực và lãng mạn thế kỷ 19, và tất nhiên không đủ khả năng phản ánh và dung chứa hiện thực thậm phần của hoàn cầu đương đại..." (1). Không "phản ánh" đã đành, nhưng tại sao lại không thể "dung chứa"? Nếu văn học là phản

ảnh, kết quả từ sự giao cấu các nền văn hóa khác biệt, thì bất cứ một nền văn hóa nào cũng có khả năng “dung chứa”, thậm chí tiêu hóa để cải tiến. Những thí dụ về nền văn hóa cổ như Hy-La, Trung-Ấn, văn hóa Mỹ-Mễ, văn hóa Mỹ-Indiêng, văn hóa Việt-Chăm ...v.v., còn nhiều lắm. Chính vì quá lo xa do cái vốn liếng “trường ốc” của mình, Hoàng Ngọc Tuấn dường như khuếch đại tinh thần “chủ nghĩa hiện đại lại đòi hỏi sự cách tân triệt để và chống lại truyền thống” của người khác. Quấn quanh với lý luận, Hoàng Ngọc Tuấn rơi ngay vào sự mâu thuẫn khi nhìn vấn đề “hiện đại” và “truyền thống”. Ở trong đoạn khác (cũng tự hỏi và trả lời), Hoàng Ngọc Tuấn cho rằng chính nhờ vào “tiến trình hoàn cầu hóa đã không cho phép chủ nghĩa dân tộc độc tôn Anglo-Saxon của Hoa Kỳ đồng hóa các nền văn hóa di dân từ khắp thế giới du nhập vào.” (2). À ha, vậy thì cái gì làm cho nền văn hóa Anglo-Saxon “không thể đồng hóa”, ngoại trừ một bản sắc văn hóa dân tộc đặc thù từ các nơi mang đến Hoa Kỳ!?. Và hẳn văn hóa đặc thù đó ắt phải đủ mạnh mới có thể đứng vững (thậm chí có thể thu hút, biến dạng) nền văn hóa Anglo-Saxon! Vấn đề của văn hóa truyền thống Việt Nam không phải là bảo thủ, chậm tiến, phản động, nhưng là vấn đề phải biết giữ gìn những gì đặc sắc, và loại bỏ những cái không cần thiết, không ích lợi. Tiếng Việt như nhiều người thường nói theo cung cách nhập tâm của tiềm thức như là “tiếng mẹ đẻ” v.v.. mới là những dạng bảo thủ. Tiếng Việt La-tinh-hóa theo mô hình phiên âm kế thừa của Alexandres de Rhodes không phải là điều quá may mắn cho dân tộc ta, trong tương lai đụng đầu với vấn đề hệ thống hóa tiếng Việt theo tiêu chuẩn các môn khoa học kỹ thuật hiện đại của thế giới sẽ lòi ra ngay sự hụt hẫng, yếu kém đã hé mở trong nhiều trường hợp. Do đó, theo tôi, trên phương diện văn chương hãy để cho tiếng Việt tự do, phóng túng dưới mọi dạng thức, địa vực. Không làm gì có chuyện “tiêu chuẩn hóa” tiếng Việt theo một miền nào cả. Miền nào, cũng có giá trị văn chương, văn học riêng của nó. Hãy tiếp nhận ngôn ngữ địa phương để làm giàu, phong phú hóa tiếng Việt. Còn khi tiếng Việt xuất ngoại và nhập địa các nước khác, tiếng Việt có thể đi “nước đôi” một cách bình thản, thông dong với ngôn ngữ bản xứ. Dùng Anh ngữ như một ngôn ngữ chính thức bên cạnh Việt ngữ, và còn có thể cho nó chiếm một vị trí ưu tiên hơn trong một vài lãnh vực. Điểm này hẳn là đã bắt gặp sự đồng ý (không cần gật đầu) của ông Hoàng Ngọc Tuấn.

Và, “Poems by Selected Vietnamese Anthology” của Thanh Thanh là một thí dụ rất nhỏ với những diễn tiến của tương lai sẽ đến.

Nguyễn Văn Hóa

Sunday, January 15, 2006, lúc 2:34 chiều.

Chú thích:

(1) *Văn học Hiện đại và Hậu hiện đại qua Thực tiễn Sáng tác và góc nhìn Lý thuyết*, HNT. Văn Nghệ xb.2002, trang 569.

(2) Sđd. Trang 589

(*) Sách có thể đặt mua tại:

Xây Dựng
1707 Webster St.
Alameda, Ca. 94501-2135 USA or:
Email: NhuanXLe@yahoo.com
Library of Congress # ISBN 0-9763498-1-7

posted: 15.1.2006